

Số: 62/2018/QĐST-HNGĐ

Phù Ninh, ngày 27 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 47/ 2018/ HNGĐ ngày 19/3/2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu 13, xã T1, huyện P, tỉnh T2.

Bị đơn: Anh Bùi Đức A - sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu 13, xã T1, huyện P, tỉnh T2.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị T và anh Bùi Đức A

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Hai bên thỏa thuận giao cháu Bùi Kim Q sinh ngày 05/8/2013 cho chị Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Q thành niên và giao cháu Bùi Anh T3 sinh ngày 10/6/2009 cho anh Bùi Đức A trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu cháu T3 thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hai bên đều có quyền trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Hai bên tự thỏa thuận không đề nghị tòa án giải quyết.
 - **Về nợ chung, công sức:** Không có.
 - **Về án phí:** Chị Bùi Thị Thủy tự nguyện nộp cả 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000774 ngày 12/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.
- Hoàn trả cho chị Bùi Thị T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã T1;
- Lưu: HS- VP(8).

THẨM PHÁN

Phan Thị Thanh